NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THUẬN THÀNH II, TỈNH BẮC NINH

Nguyễn Đình Chung*
Cao Đình Chấn**

Tóm tắt:
Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy đánh giá thực trạng công tác GDTC của học sinh Trường THPT Thuận Thành II, tỉnh Bắc Ninh trên các mặt: thực trạng chương trình môn học; đội ngũ giáo viên GDTC; Cơ sở vật chất; thực trạng phong trào TDTT ngoại khóa cũng như thực trạng kết quả GDTC của học sinh Trường THPT Thuận Thành II.
Từ khóa: Thực trạng, Giáo dục thể chất, học sinh, THPT Thuận Thành II, Tỉnh Bắc Ninh

Research on real situation of Physical Education in Thuan Thanh II High School in Bac Ninh province

Summary:
By using the common scientific research methods, the study assesses the real situation of Physical Education for students in Thuan Thanh II High School in Bac Ninh province following the aspects of curricular program, Physical Education teachers, facilities, reality of sports extracurricular activities as well as evaluates the outcome in Physical Education subject of student in Thuan Thanh II High School.
Keywords: Real situation, Physical Education, student, high school, Thuan Thanh II High School. Bac Ninh province

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trường THPT Thuận Thành II tỉnh Bắc Ninh tiền thân là trường vừa học vừa làm, là ngôi trường có nhiều thành tích trong phong trào thi đua "dạy tốt - học tốt", trong đó có thành tích môn học Giáo dục thể chất. Xác định được tầm quan trọng của TDTT trường học không chỉ đem lại sức khoẻ cho mọi người, mà còn là nơi giao lưu, học hỏi, hợp tác giúp đỡ lẫn nhau trong công tác giữa các trường, các đơn vị trong và ngoài trường. Ngoài ra, luyện tập TDTT còn là một trong những biện pháp tích cực nhất để phòng chống các tệ nạn xã hội cho học sinh.

Nhận thức được tầm quan trọng của công GDTC, trong những năm qua, Trường THPT Thuận Thành II tỉnh Bắc Ninh luôn tích cực, chủ động trong việc tổ chức hoạt động TDTT nội khóa và ngoại khóa cho học sinh, tuy nhiên, các kết quả đạt được còn chưa thực sự cao.

Đánh giá thực trạng công tác GDTC cho học sinh Nhà trường là vấn đề quan trọng để điều khiển, điều chỉnh quá trình tổ chức, đồng thời có thể đưa ra các biện pháp, giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng môn học Thể dục. Tuy nhiên vấn đề này tại trường THPT Thuận Thành II lại chưa được quan tâm nghiên cứu. Chính vì vậy, chúng tôi tiến hành: Nghiên cứu thực trạng công tác GDTC tại trường THPT Thuận Thành II, tỉnh Bắc Ninh.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp quan sát sư phạm; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp kiểm tra sư phạm; Phương pháp toán học thống kê.

*TS, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh
**ThS, Trường THPT Thuận Thành II, Tỉnh Bắc Ninh

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Thực trạng chương trình môn học Thể dục tại Trường THPT Thuận Thành II, tỉnh Bắc Ninh

Tiến hành đánh giá thực trạng chương trình giảng dạy môn học Thể dục tại Trường THPT Thuận Thành II tỉnh Bắc Ninh thông qua tham khảo tài liệu và phỏng vấn trực tiếp các giáo viên giảng dạy môn học thể dục tại trường. Kết quả được trình bày ở bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy, Trường THPT Thuận Thành II tỉnh Bắc Ninh đang giảng dạy môn học Thể dục theo chương trình thống nhất được Bộ Giáo dục - Đào tạo quy định.

Qua nghiên cứu phân phối chương trình môn học Thể dục của Sở Giáo dục - Đào tạo ban hành, dựa trên hướng dẫn của Bộ Giáo dục - Đào tạo cho thấy: Toàn bộ chương trình môn học thể dục bao gồm 6 nội dung cơ bản với 70 tiết học trong một năm, học kỳ I có 36 tiết, học kỳ II có 34 tiết và mỗi tuần có 2 tiết, trong đó sự phân chia thời gian cho từng nội dung cụ thể như sau:

Bảng 1. Thực trạng chương trình giảng dạy môn Thể dục tại Trường THPT Thuận Thành II, tỉnh Bắc Ninh

TT	Nội dung giảng dạy	Khối 10		Khối 11		Khối 12	
		Số giờ	Tỷ lệ %	Số giờ	Tỷ lệ %	Số giờ	Tỷ lệ %
1	Lý thuyết	2	2.90	2	2.90	2	2.90
2	Thể dục	10	14.28	10	14.28	10	14.28
3	Các môn nhảy	15	21.42	15	21.42	15	21.42
4	Chạy 100m	10	14.28	10	14.28	10	14.28
5	Đẩy tạ	10	14.28	10	14.28	10	14.28
6	Các môn tự chọn	15	21.42	15	21.42	15	21.42
7	Kiểm tra	8	11.42	8	11.42	8	11.42
8	Tổng số	70	100.00	70	100.00	70	100.00

+ Số giờ học lý thuyết chỉ có 2 giờ, chiếm 2,9% tổng số giờ cho từng khối, như vậy là quá ít không đủ để giáo viên truyền đạt và học sinh có thể tiếp thu hết những kiến thức chung, cũng như kiến thức các kỹ thuật thể thao. Đây là điểm hạn chế của chương trình, gây khó khăn cho nhận thức cơ bản về tri thức TDTT của học sinh.

+ Các nội dung như chạy 100m, nhảy, đẩy tạ đều là nội dung của môn điền kinh và chiếm một tỉ lệ lớn (chạy 100m và đẩy tạ cùng có 10 tiết, chiếm 14,28%; các môn nhảy có 15 tiết, chiếm 21,42%). Đây là những nội dung chủ yếu của môn học. Các nội dung học này các em đã được làm quen từ các lớp dưới, điều đó đã phần nào tạo cho các em cảm giác nhàm chán, không kích thích đươc sự hứng thú tập luyện cho các em.

+ Thể dục trong nhà trường cũng được chú ý với 10 tiết, chiếm 14,28%. Tuy nhiên, do trang thiết bị chưa được đầy đủ, nhà tập chưa được xây dựng nên nội dung chủ yếu là đội hình đội ngũ và một số các bài thể dục tay không.

+ Các môn thể thao tự chọn có 15 tiết, chiếm 21,42% thời gian, tỷ lệ này không nhỏ nhưng thực tế số giờ này bị cắt bớt để bù vào các nội dung khác chưa tập vì lý do thời tiết hay một số lý do khác. Trong các giờ học tự chọn, vì điều kiện sân bãi dụng cụ tập luyện không đủ nên không có điều kiện để cho các em tập luyện môn thể thao mà mình yêu thích và không tạo được cho các em hứng thú tập luyện.

+ Công tác kiểm tra đánh giá: Việc kiểm tra thể lực được tiến hành theo Quyết định số 53 / 2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 về việc Ban hành quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên.

Phương pháp kiểm tra đánh giá mới chỉ dừng lại ở việc đánh giá sự tiếp thu tri thức và kỹ thuật động tác được quy định trong chương trình. Chưa tiến hành kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh theo tiêu chuẩn rèn luyện thân thể của Nhà nước, do đó ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng của công tác GDTC cho học sinh.

2. Thực trạng đội ngũ giáo viên dạy môn Thể dục tại trường THPT Thuận Thành II tỉnh Bắc Ninh

Đội ngũ giáo viên Thể dục là lực lượng chủ chốt, trực tiếp tổ chức hoạt động GDTC trong các nhà trường. Thống kê thực trạng đội ngũ giáo viên giảng dạy môn Thể dục tại trường THPT Thuận Thành II được trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. Thực trạng đội ngũ giáo viên giảng dạy môn Thể dục tại trường THPT Thuận Thành II

TT	Nội dung		Số lượng
1	Số lượng giáo viên	Chuyên trách	3
		Kiêm nhiệm	3
2	Giới tính	Nam	4
		Nữ	2
3	Tổng số học sinh		1935
4	Tỷ lệ học sinh/giáo viên		322/1
5	Thâm niên công tác	Dưới 5 năm	4
		Trên 5 năm	2
6	Trình độ chuyên môn	Sau đại học	1
		Đại học	5
		Dưới đại học	0
7	Trình độ tin học	A	0
		B	5
		C	1
8	Trình độ ngoại ngữ	A	0
		B	5
		C	1

Qua bảng 2. cho thấy:

- Toàn trường hiện có 06 giáo viên Thể dục trên tổng số 1935 học sinh nên tỷ lệ học sinh/ giáo viên là 322 HS / 1 giáo viên, con số quá cao so với yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hơn nữa, trong số 06 giáo viên thể dục của Nhà trường chỉ có 3 giáo viên chuyên trách, còn lại 3 giáo viên là kiêm dạy, đây là vấn đề ảnh hưởng lớn tới chất lượng giờ học GDTC của Nhà trường.

- Về trình độ giáo viên: Trường không có giáo viên ở trình độ Cao đẳng. Trong năm học 2013-2014 có 01 giáo viên tham gia chương trình học tập nâng cao trình độ (thạc sỹ giáo dục học TDTT), dự kiến hoàn thành chương trình vào năm 2015. Tất cả các giáo viên đều có trình độ tin học và ngoại ngữ từ trình độ B trở lên. Đây là một thế mạnh để có thể áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào giảng dạy môn học GDTC trong Nhà trường.

- Về độ tuổi: Độ tuổi trung bình của các giáo viên là 30-40 tuổi, đây là một ưu thế lớn bởi là lực lượng giáo viên có thời gian công tác lâu năm nên kinh nghiệm giảng dạy phong phú, đồng thời, đây lại là lực lượng có thể tiếp cận khoa học kỹ thuật, có thể học tập nâng cao trình độ để trở thành những cán bộ có trình độ cao, đây cũng là một mặt có tính tích cực.

Tóm lại, thực trạng đội ngũ giáo viên giảng dạy môn học Thể dục tại Trường THPT Thuận Thành II, tỉnh Bắc Ninh còn thiếu về số lượng, sử dụng lực lượng giáo viên kiêm nhiệm giảng dạy nhiều, tuy nhiên, các giáo viên đều có kinh nghiệm giảng dạy và có khả năng tiếp tục học tập để nâng cao trình độ.

3. Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC tại trường THPT Thuận Thành II

Thực trạng cơ sở vật chất của Nhà trường có ảnh hưởng rất lớn tới chất lượng công tác GDTC. Tuy nhiên, trong điều kiện kinh tế hiện tại của Việt Nam, việc đầu tư cơ sở vật chất toàn diện cho trường học các cấp còn nhiều khó khăn, do đó, việc tận dụng tối đa cơ sở vật chất sẵn có, có biện pháp bảo quản và sử dụng số lượng cơ sở vật chất sẵn có của từng trường có vai trò vô cùng quan trọng.

Để đánh giá thực trạng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động TDTT nội và ngoại khóa cho học sinh trường THPT Thuận Thành II, đề tài tiến hành khảo sát và phỏng vấn trực tiếp các giáo viên hiện đang làm công tác GDTC về số lượng và chất lượng cơ sở vật chất, sân bãi, dụng cụ tập luyện TDTT của Nhà trường.

Kết quả được trình bày ở bảng 3.

Qua bảng 3 cho thấy: Thực tiễn cơ sở vật chất, dụng cụ trang thiết bị tập luyện của giờ học Thê dục ở Trường THPT Thuận Thành II tỉnh Bắc Ninh còn quá đơn giản, số lượng cũng như chất lượng còn hạn chế. Các dụng cụ tập luyện của nội dung điền kinh tương đối đầy đủ nhưng không đảm bảo hình thức và chất lượng, sân tập điền kinh sử dụng ngay khuôn viên sân trường. Qua trao đổi chúng tôi cũng được biết, hoạt động tập luyện trên sân trường gây cho học sinh cảm giác sợ hãi không muốn tập luyện, đó là nguyên nhân dẫn đến hiệu quả của giờ học không cao. Trong nhiều năm qua nhà trường chưa được đầu tư kinh phí để xây dựng cơ sở vật chất cho các hoạt động TDTT, điều này phần nào nói lên sự ít quan tâm của các cấp lãnh đạo đối với hoạt động GDTC của nhà trường.

Bảng 3. Thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện TDTT tại Trường THPT Thuận Thành II tỉnh Bắc Ninh

TT	Cơ sở vật chất	Tường THPT Thuận Thành II			
		Số lượng	Chất lượng		
			Tốt	Trung Bình	Kém
1	Sân tập	1		1	
2	Sân bóng đá mi ni	1		1	
3	Hố nhảy xa,	2		1	1
4	Xà đệm nhảy cao	2	1		1
5	Sân cầu lông	2	1	1	
6	Đồng hồ bấm giây	2		2	
7	Đường chạy trong khuôn viên nhà trường	1		1	
8	Dây nhảy	25		25	
9	Sân đá cầu	2		2	

Qua trao đổi mạn đàm với giáo viên Thể dục trường THPT Thuận Thành II chúng tôi được biết cơ sở vật chất cho việc tập luyện các môn thể thao ngoại khoá và các môn thể thao tự chọn hầu như không có, cụ thể:

- Cơ sở vật chất phục vụ môn học của nhà trường chủ yếu phục vụ cho tập luyện các môn thể thao như điền kinh, còn đối với các môn bóng như Bóng đá, Bóng bàn, Bóng chuyền, Bóng rổ…hầu như không có. Các dụng cụ tập luyện cũng không nhiều và phần lớn đã cũ.

- Số lượng hố cát: Hiện trong nhà trường đã có 2 hố cát, tuy nhiên chất lượng của hố cát thì chưa đảm bảo cho một giờ học thể dục của HS.

- Nhà trường chỉ có 2 sân cầu lông được thiết kế ngay trên sân trường và chủ yếu để phục vụ cho quá trình giảng dạy chính khóa, ít có thời gian dành cho học sinh tập luyện ngoại khóa.

Cơ sở vật chất, dụng cụ tập luyện thiếu, lạc hậu là nguyên nhân làm mất hứng thú học tập của học sinh, dẫn đến chất lượng dạy và học môn thể dục giảm sút. Muốn có chất lượng cao về công tác GDTC đòi hỏi phải có sự quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất cũng như các trang thiết bị tập luyện.

4. Thực trạng tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa cho học sinh Trường THPT Thuận Thành II

Đánh giá thực trạng việc tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa cho học sinh Trường THPT Thuận Thành II thông qua phỏng vấn trực tiếp các giáo viên thể dục của trường. Kết quả cho thấy: Việc tổ chức hoạt động TDTT ngoại khoá cho học sinh Trường THPT Thuận Thành II thông thường được diễn ra theo thời vụ, không được tổ chức thường xuyên trong suốt năm học.

Thông thường, Bộ môn Thể dục tổ chức tập luyện TDTT ngoại khóa cho học sinh khi chuẩn bị có giải thi đấu thể thao và tổ chức theo hình thức đội tuyển, không tổ chức đại trà. Khi tổ chức các môn TDTT ngoại khóa, bộ môn sẽ cử 03 giáo viên hướng dẫn. Căn cứ vào nội dung ngoại khoá để phân công giáo viên hướng dẫn học sinh chứ không cố định giáo viên phải hướng dẫn cụ thể số học sinh là bao nhiêu.

Thời gian còn lại, học sinh tập luyện TDTT ngoại khóa theo hình thức tự phát và được sử dụng cơ sở vật chất sẵn có của nhà trường để tiến hành tổ chức tập luyện.

5. Thực trạng kết quả GDTC của học sinh Trường THPT Thuận Thành II, tỉnh Bắc Ninh

Tiến hành thống kê thực trạng kết quả GDTC của học sinh trường THPT Thuận Thành II năm học 2013-2014 trên cơ sở đánh giá thực trạng kết quả học tập môn Thể dục, kết quả phân loại trình độ thể lực theo quyết định Số 53/ 2008 /QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo và tỷ lệ học sinh tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa. Kết quả được trình bày tại bảng 4.

Qua bảng 4. cho thấy:

- Thực trạng kết quả học tập môn thể dục của học sinh THPT Thuận Thành II tỉnh Bắc Ninh chủ yếu ở mức độ trung bình, tỷ lệ khá, tốt thấp

Bảng 4. Thực trạng kết quả học tập môn Thể dục của học sinh Trường THPT Thuận Thành II, tỉnh Bắc Ninh

TT	Khối học	Kết quả học tập		
		Tốt - Khá	Trung bình	Không đạt
1	Khối 10 (n=656)	35.8	56.3	7.9
2	Khối 11 (n=643)	32.1	54.2	13.7
3	Khối 12 (n=636)	30.3	50.8	18.9
		Kết quả kiểm tra phân loại trình độ thể lực		
		Tốt	Đạt	Không đạt
4	Khối 10 (n=656)	25.3	65.6	9.1
5	Khối 11 (n=643)	24.8	64.7	10.5
6	Khối 12 (n=636)	25.2	61.3	13.5
		Tỷ lệ HS tập luyện TDTT ngoại khóa (%)		
		Có tham gia	Không tham gia	
7	Khối 10 (n=656)	21.5	78.5	
8	Khối 11 (n=643)	23.8	76.2	
9	Khối 12 (n=636)	15.7	84.3	

và còn nhiều học sinh không đạt môn học. Kết quả học tập tốt nhất ở khối 10, sau đó là khối 11 và đạt thấp nhất ở khối 12.

- Thực trạng kết quả kiểm tra trình độ thể lực của học sinh theo quyết định Số 53/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng tương tự như kết quả học tập môn Thể dục và phổ biến ở mức trung bình. Tỷ lệ học sinh tốt đạt mức thấp, tỷ lệ học sinh chưa đạt tiêu chuẩn còn ở mức cao 9,1-13,5%.

- Về tỷ lệ học sinh tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa: Tỷ lệ học sinh tập luyện ngoại khóa đạt cao nhất ở khối 11, đạt 23,8%, sau đó là khối 10 và tỷ lệ này đạt thấp nhất ở khối 12. Có thể giải thích do học lớp 12, các em phải tập trung ôn thi tốt nghiệp và thi đại học nên thời gian dành cho tập luyện TDTT ngoại khóa ít đi. Có lẽ vì vậy mà kết quả học tập môn Thể dục và kết quả kiểm tra tiêu chuẩn rèn luyện thân thể của HS khối 12 cũng thấp hơn.

KẾT LUẬN

1. Chương trình môn học Thể dục tại Trường THPT Thuận Thành II, tỉnh Bắc Ninh hiện đang được giảng dạy theo đúng qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thực trạng đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC cho học sinh trường THTP Thuận Thành II, tỉnh Bắc Ninh còn thiếu cả về số lượng và chất lượng.

3. Công tác tổ chức TDTT ngoại khóa cho học sinh chỉ được tổ chức theo hình thức đội tuyển khi chuẩn bị có các giải thi đấu thể thao. Thời gian còn lại, học sinh tập luyện TDTT ngoại khóa theo hình thức tự phát.

4. Thực trạng kết quả học tập môn Thể dục của học sinh trường THPT Thuận Thành II, tỉnh Bắc Ninh phổ biến ở mức trung bình; Tỷ lệ học sinh đạt tốt và khá ở cả kết quả học tập và tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực theo quyết định Số 53/ 2008/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo còn thấp; Tỷ lệ học sinh không đạt ở cả 2 nội dung còn tương đối cao. Tỷ lệ học sinh tham gia tập luyện ngoại khóa thấp (từ 15.7 tới 23.8%).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (1994), *Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 về việc Ban hành quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên.*

2. Lưu Quang Hiệp, Vũ Đức Thu (1989), *Nghiên cứu về sự phát triển thể chất sinh viên các trường Đại học*, Nxb TDTT Hà Nội.

3. Novicop A.D - Matveep L.P (1990), *Lý luận và phương pháp GDTC*, dịch: Phạm Trọng Thanh, Lê Văn Lẫm, Nxb TDTT, Hà Nội.

4. Nguyễn Đức Văn (2001), *Phương pháp thống kê trong TDTT,* Nxb TDTT, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 6/8/2016, phản biện ngày15/9/2016, duyệt in ngày 5/12/2016)